

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI
KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34.../KTA-KD
V/v công bố thông tin Báo cáo tình hình
Quản trị năm 2018.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 1 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

Tên Công ty: **Công ty Cổ phần phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam**

Mã chứng khoán: PGD

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 7, tòa nhà PVGAS, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước
Kiển, Nhà Bè, TP.HCM.

Điện thoại: 028.37840445

Fax: 028.37840446

Loại thông tin công bố: 24 giờ theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT/2019 ngày 21/01/2019 về việc thông qua nội dung Báo cáo tình hình quản trị năm 2018 của Công ty.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 21/01/2019 tại địa chỉ www.pvgasd.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Lưu VT, HĐQT, AV.02.

GIÁM ĐỐC



Trần Thanh Nam

Số: 02/NQ-HĐQT/2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua nội dung báo cáo quản trị năm 2018 của Công ty Cổ phần
Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty số 01/BB-HĐQT/2019 ngày 16/01/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo tình hình Quản trị Công ty năm 2018 như đính kèm.

Điều 2. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- HĐQT;BKS;
- Lưu: VT,HĐQT.01.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Trung Chính

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
Năm 2018**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM.

- Tên công ty niêm yết:
Công ty Cổ phần phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam.
- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 7, PVGAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Tp.HCM.
- Điện thoại: 028.37840445, Fax: 028.37840446, Email: info@pvgasd.com.vn
- Vốn điều lệ: 900.000.000.000 (VNĐ)
- Mã chứng khoán: PGD

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 vào ngày 19/4/2018.

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|-----------|---|
| 1 | Số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2018 | 19/4/2018 | Thông qua các nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 |

II. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là TV. HĐQT | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|------------------------------|--------------------------|---------------------|-------|-------------------------|
| 1 | Ông Trần Trung Chính | Chủ tịch HĐQT | | 26 | 100% | |
| 2 | Ông Trần Thanh Nam | Thành viên HĐQT/ Giám đốc | | 26 | 100% | |



| | | | | | | |
|---|----------------------|------------------------------|-----------|----|------|-----------------|
| 3 | Ông Trần Anh Khoa | Thành viên HĐQT kiêm nhiệm | | 10 | | * |
| 4 | Ông Lê Bá Khánh Anh | Thành viên HĐQT độc lập | | 21 | | Đi công tác 01. |
| 5 | Ông Nguyễn Quang Huy | Thành viên HĐQT kiêm nhiệm | | 26 | 100% | |
| 6 | Ông Hideaki Shibata | Thành viên HĐQT chuyên trách | 19/4/2018 | 12 | | * |

(*) Ngày 19/4/2018, ĐHĐCĐ đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Trần Anh Khoa và bầu bổ sung ông Hideaki Shibata giữ chức thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2018, HĐQT đã ban hành 36 nghị quyết và quyết định để quản lý, giám sát và chỉ đạo Công ty. Thành viên HĐQT là Giám đốc và Phó Giám đốc thay mặt HĐQT đã thường xuyên tham gia, nắm bắt nội dung các cuộc họp giao ban sản xuất để theo dõi, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp, phối hợp cùng Ban Giám đốc xử lý, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thông qua việc thường xuyên kiểm tra công tác điều hành của Ban Giám đốc, HĐQT đã chỉ đạo sát sao, giám sát và hỗ trợ việc thực thi các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Kết quả là trong năm 2018 Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và lãnh đạo Công ty hoàn thành tốt các nhiệm vụ, kế hoạch được giao.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: Không.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị: (liên quan đến các vấn đề phải công bố thông tin theo quy định của Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015)

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|-----------------|------------|---|
| 1 | 04/NQ-HĐQT/2018 | 19/1/2018 | Về việc thông qua báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2017. |
| 2 | 06/NQ-HĐQT/2018 | 01/03/2018 | Về việc Chấp thuận kế hoạch năm 2018 của Công ty Cổ phần Phân phối Khí Thấp áp Dầu khí Việt Nam |
| 3 | 07/NQ-HĐQT/2018 | 02/03/2018 | Về việc thông qua công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty. |
| 4 | 09/NQ-HĐQT/2018 | 05/04/2018 | Thông qua Báo cáo thường niên 2017 của Công ty. |

06
 Y
 N
 HẤP
 HÍ
 AM
 10 C

| | | | |
|---|-----------------|------------|---|
| 5 | 10/NQ-HĐQT/2018 | 09/4/2018 | Thông qua nội dung các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty. |
| 6 | 12/NQ-HĐQT/2018 | 19/7/2018 | Thông qua nội dung chia cổ tức năm 2017 và báo cáo tình hình QT 6 tháng đầu năm 2018 |
| 7 | 14/NQ-HĐQT/2018 | 24/9/2018 | Nghị quyết thông qua việc bổ nhiệm lại cán bộ và kéo dài thời gian giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty |
| 8 | 17/NQ-HĐQT/2018 | 31/10/2018 | Nghị quyết bổ nhiệm người phụ trách Quản trị Công ty |

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|------------|--|-------------------------|-------------------|------------------------------|
| 1 | Bà Phạm Thị Thu Hà | Trưởng BKS | | 03 | 75% | Nghỉ thai sản đến tháng 4/18 |
| 2 | Bà Đặng Thị Hồng Yến | KSV | | 04 | 100% | |
| 3 | Ông Nguyễn Vũ Anh | KSV | | 04 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Các cuộc họp của Ban Kiểm soát: Tổng số 04 cuộc họp.

| Stt | Ngày họp | Nội dung |
|-----|------------|--|
| 1 | 20/01/2018 | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch cá nhân năm 2018, chuẩn bị công tác Đại hội đồng cổ đông thường niên. - Phân công nhiệm vụ kiểm tra giám sát 6 tháng cuối 2017. - Đánh giá mức độ hoàn thành công việc năm 2017. |
| 2 | 16/04/2018 | <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hoạt động BKS Quý 1/2018. - Thẩm định báo cáo tài chính Quý 4/2017. - Phân công nhiệm vụ thành viên Ban Kiểm soát. - Kế hoạch công việc trong Quý 2/2018. |
| 3 | 27/08/2018 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua BB kiểm tra năm 2017 của 3 Xí nghiệp. - Giám sát hoạt động SXKD của Công ty. |

| | | |
|---|------------|---|
| 4 | 27/11/2018 | <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét đánh giá hoạt động Ban kiểm soát trong năm 2018. - Công tác kiểm tra giám sát tình hình thực tế tại 3 Xí nghiệp. - Thẩm định BCTC 9 đầu năm tháng 2018. - Xây dựng kế hoạch thực hiện trong tháng 12. |
|---|------------|---|

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác năm 2018 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị công ty.
- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.
- Giám sát việc chấp hành các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra công tác đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm của công ty và các đơn vị trong Công ty.
- Kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch.
- Kiểm tra chi phí để đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng vốn.
- Kiểm tra công tác quản lý công nợ.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty.
- Phối hợp chặt chẽ với Đoàn kiểm tra của Công ty tham gia kiểm tra, giám sát các đơn vị giai đoạn năm 2017.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Giữa Ban Kiểm soát và HĐQT, Ban Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban Kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT (khi được mời tham dự).
- Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc.

4. Hoạt động khác của BKS:

- Phối hợp cùng HĐQT và Ban điều hành trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc, Kế toán trưởng và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định.

HĐQT, BĐH đã cử đại diện tham gia các hội thảo về công tác quản trị Công ty, các thông lệ tốt về quản trị công ty trong khu vực và thế giới do Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, Deloitte... phối hợp tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không
- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không.
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không.
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: Không.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02 đính kèm.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT, AV.03.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Trung Chính

Phụ lục 01:

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ | Số CMND/Hộ chiếu Ngày cấp, Nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người liên quan | Thời điểm không còn là người liên quan | Lý do |
|--------------------------|-------------------|---------------------------------|---|------------------------------------|---------|--------------------------------------|--|---|
| HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | | | | | | |
| 1 | Trần Trung Chính | | Chủ tịch HĐQT | | Tp.HCM | 15/4/2015 | | Được bổ nhiệm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT/2015 ngày 15/4/2015 |
| 2 | Trần Thanh Nam | | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty | | Tp.HCM | 15/10/2014 | | Được bổ nhiệm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT/2014 ngày 15/10/2014 |
| 3 | Nguyễn Quang Huy | | Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty | | Tp.HCM | 26/10/2016 | | Được bổ nhiệm kiêm Thành viên HĐQT theo Quyết định số 14/QĐ-HĐQT/2016 ngày 26/10/2016 |
| 4 | Lê Bá Khánh Anh | | TV.HĐQT độc lập | | Tp.HCM | 28/3/2017 | | Được bầu theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCD/2017 ngày 28/03/2017 |
| 5 | Hideaki Shibata | | TV.HĐQT chuyên trách | | Tp.HCM | 19/4/2018 | | Được bầu theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCD/2018 ngày 19/04/2018 |
| 6 | Trần Anh Khoa | | TV.HĐQT kiêm nhiệm | | TP HCM | 28/3/2017 | 19/4/2018 | Miễn nhiệm ngày 19/4/2018 |
| BAN GIÁM ĐỐC | | | | | | | | |
| 1 | Trần Thanh Nam | | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty | | Tp.HCM | 15/10/2014 | | Được bổ nhiệm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT/2014 ngày 15/10/2014 |
| 2 | Nguyễn Quang Huy | | Phó giám đốc kiêm Thành viên HĐQT | | Tp.HCM | 04/6/2007 | | Được bổ nhiệm Phó giám đốc theo Quyết định số 02/QĐ-KTA ngày 04/6/2007 |
| 3 | Đinh Ngọc Huy | | PGĐ Công ty | | Tp.HCM | 09/7/2007 | | Được bổ nhiệm theo Quyết định số 04/QĐ-KTA ngày 09/7/2007 |
| 4 | Đỗ Phạm Hồng Minh | | PGĐ Công ty | | Tp.HCM | 01/10/2015 | | Được bổ nhiệm theo Quyết định số 15/QĐ-HĐQT/2015 ngày 01/10/2015 |
| 5 | Lê Minh Hải | | PGĐ Công ty | | Tp.HCM | 19/5/2016 | | Được bổ nhiệm theo Quyết định số 06/QĐ-HĐQT/2016 ngày 19/5/2016 |

| BAN KIỂM SOÁT | | | | | | | |
|--|--------------------|--|----------------------|--|--------|------------|---|
| 1 | Phạm Thị Thu Hà | | Trưởng BKS | | Tp.HCM | 30/12/2014 | Được bầu theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ/2014 ngày 30/12/2014 |
| 2 | Đặng Thị Hồng Yến | | KSV | | Tp.HCM | 28/03/2017 | Tiếp tục được bầu theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2017 ngày 28/03/2017 |
| 3 | Nguyễn Vũ Anh | | KSV | | Tp.HCM | 22/4/2016 | Được bầu theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2016 ngày 22/4/2016 |
| KẾ TOÁN TRƯỞNG | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Phương Thủy | | Kế toán trưởng | | Tp.HCM | 09/7/2007 | Được bổ nhiệm theo Quyết định số 05/QĐ-KTA ngày 09/7/2007 |
| NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN | | | | | | | |
| 1 | Trần Thị Thu Hiền | | Người được UQCBTT | | Tp.HCM | 06/01/2015 | 26/4/2018 Miễn nhiệm ngày 26/4/2018 |
| 2 | Nguyễn Thị Ái Vân | | Người được UQCBTT | | Tp.HCM | 26/4/2018 | Được Ủy quyền theo số 07/UQ-KTA ngày 24/04/2018 |

Phụ lục 02:

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA
NGƯỜI NỘI BỘ**

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ | Số CMND/ Hộ chiếu Ngày cấp, Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phiếu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu |
|----------|-------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|---|-----------|---------------------------------|-----------------------------|
| 1 | Trần Trung Chính | | Chủ tịch HDQT | | Tp.HCM | 0 | |
| | Đặng Thị Mai Hương | 1 | Vợ | | Tp.HCM | 0 | |
| | Trần Trung Kiên | | Con | | Tp.HCM | | |
| | Trần Thành Trung | | Con | | Tp.HCM | | |
| | Trần Xuân Biên | | Anh | | Thái Bình | | |
| | Trần Quang Trị | | Em | | BR- VT | | |
| 2 | Trần Thanh Nam | | TV.HDQT/ Giám đốc | | Tp.HCM | 0 | |
| | Phạm Thu Phương | | Vợ | | Tp.HCM | | |
| | Trần Thế Khoát | | Bố | | Thanh Hóa | | |
| | Trần Thị Hằng | | Mẹ | | Thanh Hóa | | |
| | Trần Mạnh Song | | Anh | | Hà Nội | | |
| | Trần Thị Huế | | Chị | | Thanh Hóa | | |
| | Trần Phương Ly | | Con | | Tp.HCM | | |
| 3 | Nguyễn Quang Huy | | TV HDQT/Phó Giám đốc | | Tp.HCM | 618 | 0,0007 % |
| | Nguyễn Giao | | Bố | | BR-VT | | |
| | Nguyễn Thị Cấn | | Mẹ | | BR-VT | | |
| | Trịnh Thu Thủy | | Vợ | | Tp.HCM | | |
| | Nguyễn Thu Hằng | | Em | | Hoa Kỳ | | |
| | Nguyễn Quang Minh | | Con | | Tp.HCM | | |
| | Nguyễn Đức Thắng | | Con | | Tp.HCM | | |

| | | | | | | | |
|----------|--------------------------|--|--------------------------------------|--|-----------|-------------|--|
| 4 | Lê Bá Khánh Anh | | TV.HDQT độc lập | | Tp.HCM | 0 | |
| | Lê Bá Hòa | | Cha | | Đà Nẵng | | |
| | Trần Thị Thanh Hiền | | Mẹ | | Đà Nẵng | | |
| | Lê Hoàng Quốc Anh | | Anh | | Đà Nẵng | | |
| | Lê Hoàng Bảo Anh | | Chị | | Đà Nẵng | | |
| | Huỳnh Bội Nghi | | Vợ | | Tp.HCM | | |
| 5 | Hideaki Shibata | | TV. HDQT Chuyên trách | | Nhật Bản | | |
| | Hiroyuki Shibata | | Bố | | Tp.HCM | | |
| | Yoshie Shibata | | Mẹ | | Nhật Bản | | |
| | Asako Shibata | | Vợ | | Tp.HCM | | |
| | Kazuaki Shibata | | Em | | Nhật Bản | | |
| 6 | Phạm Thị Thu Hà | | Trưởng BKS | | Tp.HCM | 0 | |
| | Vũ Đình Huy | | Chồng | | Tp.HCM | 2840 | |
| | Phạm Huân | | Bố | | Vĩnh Phúc | | |
| | Bùi Thị Kim Bê | | Mẹ | | Vĩnh Phúc | | |
| | Phạm Thị Minh Phương | | Chị | | Vĩnh Phúc | | |
| | Phạm Thị Lan Hương | | Chị | | Vĩnh Phúc | | |
| | Phạm Thắng | | Anh | | Vĩnh Phúc | | |
| | Phạm Thị Thu Hằng | | Chị | | Vĩnh Phúc | | |
| | Vũ Ngọc Tú | | Con | | Tp.HCM | | |
| 7 | Đặng Thị Hồng Yến | | KSV | | Tp.HCM | 0 | |
| | Đặng Kiểm | | Bố | | BR-VT | | |
| | Vũ Thị Tọ | | Mẹ | | BR-VT | | |
| | Đặng Thị Thu Thảo | | Chị | | Hà Nội | | |

| | | | | | | | |
|-----------|---------------------------|--|-----------------------|--|--------|--------------|---------------|
| | Đặng Hồng Phương | | Anh | | BR-VT | | |
| | Đặng Xuân Trường | | Anh | | BR-VT | | |
| | Đặng Ngọc Anh | | Anh | | BR-VT | | |
| | Trần Hoàng Thái | | Chồng | | Tp.HCM | | |
| 8 | Nguyễn Vũ Anh | | KSV | | Tp.HCM | 0 | |
| | Nguyễn Trọng Thành | | Bố | | Tp.HCM | | |
| | Vũ Thị Kim Thanh | | Mẹ | | Tp.HCM | | |
| | Nguyễn Phương Anh | | Chị | | Tp.HCM | | |
| | Nguyễn Việt Anh | | Chị | | Tp.HCM | | |
| | Bùi Thị Trà My | | Vợ | | Tp.HCM | | |
| 9 | Đình Ngọc Huy | | PGD Công ty | | Tp.HCM | 0 | |
| | Đình Thanh Trúc | | Con | | Tp.HCM | | |
| 10 | Lê Minh Hải | | PGD Công ty | | Tp.HCM | 0 | |
| | Lê Tài | | Bố | | Tp.HCM | | |
| | Trần Thị Hoàng Trâm | | Vợ | | Tp.HCM | | |
| | Lê Mạnh Hùng | | Anh | | Tp.HCM | | |
| | Lê Thị Thúy Hằng | | Chị | | Tp.HCM | | |
| 11 | Đỗ Phạm Hồng Minh | | PGD Công ty | | Tp.HCM | 0 | |
| | Đỗ Ngọc Mạch | | Bố | | Tp.HCM | | |
| | Phạm Thị Nụ | | Mẹ | | Tp.HCM | | |
| | Đỗ Minh Phương | | Em gái | | Tp.HCM | | |
| | Lê Thu Ngân | | Vợ | | Tp.HCM | | |
| 12 | Nguyễn Phương Thúy | | Kế toán trưởng | | Tp.HCM | 7.507 | 0,008% |
| | Lê Mạnh Dân | | Chồng | | Tp.HCM | | |
| | Lê Duy Anh | | Con | | Tp.HCM | | |
| | Lê Nguyễn Tuấn Dũng | | Con | | Tp.HCM | | |
| | Nguyễn Văn Nhân | | Bố | | Hà Nội | | |
| | Nguyễn Văn Hiền | | Anh | | Hà Nội | | |
| | Nguyễn Văn Tháo | | Anh | | BR-VT | | |
| | Nguyễn Văn Tân | | Anh | | Hà Nội | | |
| | Nguyễn Văn Tài | | Em | | BR-VT | | |
| | Nguyễn Thị Phương | | Em | | BR-VT | | |

1998
 NG T
 PHÂN
 KHÍ TH
 KH
 NAI
 P. HỒ

| | | | | | | | |
|----|----------------------|--|---------------|--|---------|-------|--------|
| 13 | Nguyễn Thị Ái Vân | | Người CBTT | | Tp. HCM | 1.001 | 0,001% |
| | Nguyễn Cao Quân | | Bố | | Hà Nội | | |
| | Nguyễn Thị Thanh | | Mẹ | | Hà Nội | | |
| | Trần Nam Thắng | | Chồng | | Hà Nội | | |
| | Nguyễn Thị Bích Thủy | | Chị | | Tp. HCM | | |
| | Nguyễn Văn Tuấn | | Em | | Hà Nội | | |
| | Nguyễn Văn Đạt | | Em | | Hà Nội | | |

